|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: 3216/QĐ-BNN-TL | *Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

VỀ VIỆC CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC THỦY LỢI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Thủy lợi.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn *(chi tiết tại Phụ lục kèm theo).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/8/2023.

- Bãi bỏ các nội dung công bố tại các số thứ tự 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 38 tại mục 2 phần I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 2466/QĐ-BNN-VP ngày 20/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Lâm nghiệp, Nông nghiệp, Thủy lợi, Thuỷ sản, Quản lý Đê điều và Phòng, chống thiên tai, Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thuỷ sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Bãi bỏ các nội dung công bố tại số thứ tự mục 1, Phần I (số thứ tự 1, 2 - phần A; số thứ tự 1, 2 - phần B); tại số thứ tự mục 2, phần I (số thứ tự 1, 3, 4, 5, 6, 7 - phần A; số thứ tự 1, 3, 4, 5, 6, 7, 9, 10, 11, 12, 13 - phần B) và nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính tại các số thứ tự nêu trên tại phần II, Phụ lục kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Cục trưởng Cục Thủy lợi, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 3;- Bộ trưởng (để b/c);- TTr.Nguyễn Quốc Trị;- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);- Văn phòng Bộ (Phòng Kiểm soát TTHC);- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (bản PDF);- Cổng thông tin điện tử của Bộ, Báo Nông nghiệp VN;- Lưu: VT, TL. | **KT. BỘ TRƯỞNGTHỨ TRƯỞNGNguyễn Hoàng Hiệp** |

**PHỤ LỤC**

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC THUỶ LỢI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3216/QĐ-BNN-TL ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

*(Những nội dung được in nghiêng trong phần này là những nội dung được sửa đổi, bổ sung)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Số hồ sơ** **TTHC** | **Tên Thủ tục hành chính** | **Tên VBQPPL** **quy định nội dung sửa đổi, bổ sung** | **Lĩnh vực** | **Cơ quan thực hiện** |
| **A. Thủ tục hành chính cấp Trung ương** |   |   |   |
| 1 | 1.003611 | *Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và PTNT*[*1*](#_ftn1) | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Cục Thủy lợi |
| 2 | 1.003983 | *Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và PTNT*[*2*](#_ftn2) | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Cục Thủy lợi |
| 3 | 1.003969 | *Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và PTNT*[*3*](#_ftn3) | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Cục Thủy lợi |
| 4 | 1.003959 | *Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và PTNT*[*4*](#_ftn4) | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Cục Thủy lợi |
| 5 | 1.003660 | Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và PTNT | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Cục Thủy lợi |
| 6 | 1.003647 | Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và PTNT | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Cục Thủy lợi |
| **B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh** |   |   |   |
| 1 | 1.004427 | Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 2 | 2.001796 | *Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh*[*5*](#_ftn5) | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 3 | 2.001795 | *Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh*[*6*](#_ftn6) | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 4 | 2.001793 | *Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của UBND tỉnh*[*7*](#_ftn7) | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 5 | 1.004385 | Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 6 | 2.001791 | *Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh*[*8*](#_ftn8) | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 7 | 1.003880 | *Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ*[*9*](#_ftn9) | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 8 | 1.003870 | *Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh*[*10*](#_ftn10) | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 9 | 2.001426 | *Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh*[*11*](#_ftn11) | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 10 | 2.001401 | *Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh*[*12*](#_ftn12) | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 11 | 1.003921 | Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 12 | 1.003893 | Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |

**2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Số hồ sơ TTHC** | **Tên thủ tục** **hành chính** | **Tên VBQPPL quy định bãi bỏ thủ tục hành chính** | **Lĩnh vực** | **Cơ quan thực hiện** |
| **I** | **Thủ tục hành chính cấp trung ương** |
| 1 | 1.003997 | Cấp giấy phép hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và PTNT | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Cục Thủy lợi |
| 2 | 1.003952 | Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và PTNT | Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ | Thủy lợi | Cục Thủy lợi |

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

*(Những nội dung sửa đổi, bổ sung tại từng TTHC dưới đây được ghi chú bằng cách in nghiêng)*

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG**

**I. Tên thủ tục hành chính:** Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và PTNT*.*

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Cục Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Bước 2: Hoàn chỉnh hồ sơ:

Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức cá nhân đề nghị cấp giấy phép hoàn chính hồ sơ theo quy định.

Bước 3: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt

Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp phép; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.

**2. Cách thức thực hiện**

*Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua môi trường mạng*.

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

*(1) Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 01 (Quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);*

*(2) Sơ họa vị trí khu vực tiến hành hoạt động đề nghị cấp phép;*

*(3) Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi;*

*(4) Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi của tổ chức, cá nhân;*

*(5) Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị cấp phép phải bổ sung:*

*+ Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;*

*+ Bản sao quyết định phê duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư;*

*+ Bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;*

*+ Bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án;*

*+ Bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công được phê duyệt.*

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** Thời hạn cấp giấy phép: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức;

- Cá nhân.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Cục Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có (Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;

- Điều 13, 17, 21 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Khoản 8, 9 Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

####

**Mẫu số 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……, ngày …tháng …năm….* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

*Kính gửi*:Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: .....................................................................

Địa chỉ: .......................................................................................................................

Số điện thoại: …………………… Số Fax: ...............................................................

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi (tên công trình thủy lợi) do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy lợi) quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động: ..............................................................................................

- Nội dung: .....................................................................................................

- Vị trí của các hoạt động .....................................................................................

- Thời hạn đề nghị cấp phép....; từ... ngày... tháng năm... đến ngày...tháng... năm .....

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...) xem xét và cấp phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP***(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**II. Tên thủ tục hành chính:** Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Cục Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Bước 2: Hoàn chỉnh hồ sơ:

Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức cá nhân đề nghị cấp giấy phép hoàn chính hồ sơ theo quy định.

Bước 3: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt

Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp phép; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.

**2. Cách thức thực hiện**

*Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua môi trường mạng.*

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

*(1) Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 01 (Quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);*

*(2) Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép;*

*(3) Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi;*

*(4) Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi của tổ chức, cá nhân;*

*(5) Bản sao giấy phép dịch vụ nổ mìn;*

*(6) Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị cấp phép phải bổ sung:*

*+ Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;*

*+ Bản sao quyết định phê duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư;*

*+ Bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;*

*+ Bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án.*

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** Thời hạn cấp giấy phép: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức;

- Cá nhân.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Cục Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

**8. Phí, lệ phí:** Không.

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có *(*Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;

- Điều 13, 17, 21, Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Khoản 9, Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

**Mẫu số 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……, ngày …tháng …năm….* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

**Kính gửi:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: .....................................................................

Địa chỉ: .......................................................................................................................

Số điện thoại: …………………… Số Fax: ...............................................................

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi (tên công trình thủy lợi) do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy lợi) quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động: ..............................................................................................

- Nội dung: .....................................................................................................

- Vị trí của các hoạt động .....................................................................................

- Thời hạn đề nghị cấp phép....; từ... ngày... tháng năm... đến ngày...tháng... năm .....

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...) xem xét và cấp phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP***(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**III. Tên thủ tục hành chính:** Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Cục Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Bước 2: Hoàn chỉnh hồ sơ:

Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

Bước 3: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt:

*Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Thủy lợi cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép gia hạn, điều chỉnh nội dung; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.*

**2. Cách thức thực hiện**

*Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua môi trường mạng.*

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

*(1) Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép theo Mẫu số 02 (quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018).*

*(2) Sơ họa vị trí khu vực tiến hành hoạt động đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép.*

*(3) Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép được cấp của tổ chức, cá nhân.*

*(4) Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về tình hình thực hiện giấy phép được cấp của tổ chức, cá nhân.*

*(5) Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép phải bổ sung:*

*+ Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (cập nhật đến thời điểm đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép);*

*+ Trường hợp có thay đổi quy mô, công suất, thông số chủ yếu của các hoạt động được cấp phép phải bổ sung: bản sao quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư; bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường; bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án điều chỉnh.*

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** Thời hạn cấp giấy phép là 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức;

- Cá nhân.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Cục Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có (Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu số 02 quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018).

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017

- Điều 17, khoản 1,2 Điều 29 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Khoản 10,11 Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

**Mẫu số 02**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……., ngày … tháng … năm…* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**GIA HẠN SỬ DỤNG (HOẶC ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG) GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

**Kính gửi:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn sử dụng Điều chỉnh nội dung giấy phép: ....

Địa chỉ: ...................................................................................................................

Số điện thoại: .................................. Số Fax: ..........................................................

Đang tiến hành các hoạt động ……trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi tại vị trí theo giấy phép số.... ngày... tháng... năm... do (Tên cơ quan cấp phép); thời hạn sử dụng giấy phép từ……… đến ……….

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn, hoặc Điều chỉnh nội dung giấy phép) được tiếp tục hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi với những nội dung sau:

- Tên các hoạt động đề nghị gia hạn hoặc Điều chỉnh nội dung: .........................

- Vị trí của các hoạt động .......................................................................................

- Nội dung: ..............................................................................................................

- Thời hạn đề nghị gia hạn...; từ.... ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm....

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) gia hạn (hoặc Điều chỉnh) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP***(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**IV. Tên thủ tục hành chính:** Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Cục Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Bước 2: Hoàn chỉnh hồ sơ:

Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức cá nhân đề nghị cấp phép hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

Bước 3: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt

*Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Thủy lợi cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép gia hạn, điều chỉnh nội dung; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.*

**2. Cách thức thực hiện**

*Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua môi trường mạng.*

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

*(1) Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép theo Mẫu số 02 (quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);*

*(2) Sơ họa vị trí khu vực tiến hành hoạt động đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép.*

*(3) Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép được cấp của tổ chức, cá nhân.*

*(4) Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về tình hình thực hiện giấy phép được cấp của tổ chức, cá nhân.*

*(5) Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép phải bổ sung:*

*+ Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (cập nhật đến thời điểm đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép);*

*+ Trường hợp có thay đổi quy mô, công suất, thông số chủ yếu của các hoạt động được cấp phép phải bổ sung: bản sao quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư; bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường; bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án điều chỉnh.*

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** Thời hạn cấp giấy phép: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức;

- Cá nhân.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Cục Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có *(*Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018).

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;

- Khoản 1, 2 Điều 29 Nghị định số 67/2018/NĐ- CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Khoản 10; điểm c - khoản -11 Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ- CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

**Mẫu số 02**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……., ngày … tháng … năm…* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**GIA HẠN SỬ DỤNG (HOẶC ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG) GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

**Kính gửi:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn sử dụng Điều chỉnh nội dung giấy phép: ....

Địa chỉ: ...................................................................................................................

Số điện thoại: .................................. Số Fax: ..........................................................

Đang tiến hành các hoạt động ……trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi tại vị trí theo giấy phép số.... ngày... tháng... năm... do (Tên cơ quan cấp phép); thời hạn sử dụng giấy phép từ……… đến ……….

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn, hoặc Điều chỉnh nội dung giấy phép) được tiếp tục hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi với những nội dung sau:

- Tên các hoạt động đề nghị gia hạn hoặc Điều chỉnh nội dung: .........................

- Vị trí của các hoạt động .......................................................................................

- Nội dung: ..............................................................................................................

- Thời hạn đề nghị gia hạn...; từ.... ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm....

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) gia hạn (hoặc Điều chỉnh) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP***(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

###

**V. Tên thủ tục hành chính:** Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

**1. Trình tự thực hiện**

*Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân nộp đơn đề nghị cấp lại giấy phép đến Cục Thủy lợi thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT.*

*Bước 2: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt:*

*Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ Cục Thủy lợi cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp lại giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp giấy phép thì trả lại hồ sơ và thông báo bằng văn bản nếu rõ lý do không cấp lại giấy phép.*

**2. Cách thức thực hiện**

*Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua môi trường mạng.*

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

*- Đơn đề nghị cấp lại giấy phép theo Mẫu số 03 (Quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023).*

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

**4. Thời hạn giải quyết:** *Thời hạn cấp giấy phép: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.*

**5. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức;

- Cá nhân.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Cục Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng.

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có ***(****Đơn đề nghị cấp lại giấy phép theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023).*

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không quy định

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;

- Điều 17, Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Khoản 8, Khoản 12 - Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023).

**Mẫu số 03**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……, ngày ... tháng ... năm...* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP LẠI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại giấy phép: ………………………………….

Địa chỉ: ……………………………………………………………………………

Số điện thoại: ………………………………………. Số Fax: …………………

Đang tiến hành các hoạt động ………… trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi tại vị trí theo giấy phép số.... ngày... tháng... năm... do (Tên cơ quan cấp phép); thời hạn sử dụng giấy phép từ ……………… đến ………………

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp lại giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại giấy phép) với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động đề nghị cấp phép lại: …………………………………………

- Vị trí của các hoạt động: …………………………………………………………

- Nội dung: ……………………………………………………………………….

- Thời hạn cấp phép: từ … ngày … tháng … năm … đến ngày … tháng … năm ...

- Lý do xin cấp lại: ……………………………………………………………….

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp lại giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP**(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên) |

**VI. Tên thủ tục hành chính:** Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

**1. Trình tự thực hiện**

*Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân nộp đơn đề nghị cấp lại giấy phép đến Cục Thủy lợi thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT.*

*Bước 2: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt:*

*Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ Cục Thủy lợi cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp lại giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp giấy phép thì trả lại hồ sơ và thông báo bằng văn bản nếu rõ lý do không cấp lại giấy phép.*

**2. Cách thức thực hiện**

*Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua môi trường mạng.*

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

*(1) Đơn đề nghị cấp lại giấy phép theo Mẫu số 03 (quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023).*

*(2) Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;*

*(3) Bản sao các Quyết định do cơ quan có thẩm quyền cấp về việc thay đổi tên doanh nghiệp do chuyển nhượng, sát nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức.*

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

**4. Thời hạn giải quyết:** *Thời hạn cấp giấy phép: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.*

**5. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức;

- Cá nhân.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Cục Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có ***(****Đơn đề nghị cấp lại giấy phép quy định tại Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023).*

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không quy định

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC.**

- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;

- Điều 17, Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Khoản 8, Khoản 12 - Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023).

**Mẫu số 03**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……, ngày ... tháng ... năm...* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại giấy phép: ………………………………….

Địa chỉ: ……………………………………………………………………………

Số điện thoại: ………………………………………. Số Fax: …………………

Đang tiến hành các hoạt động ………… trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi tại vị trí theo giấy phép số.... ngày... tháng... năm... do (Tên cơ quan cấp phép); thời hạn sử dụng giấy phép từ ……………… đến ………………

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp lại giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại giấy phép) với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động đề nghị cấp phép lại: …………………………………………

- Vị trí của các hoạt động: …………………………………………………………

- Nội dung: ……………………………………………………………………….

- Thời hạn cấp phép: từ … ngày … tháng … năm … đến ngày … tháng … năm ...

- Lý do xin cấp lại: ……………………………………………………………….

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp lại giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP**(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên) |

###

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

**I. Tên thủ tục hành chính:** Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và PTNT.

Bước 2: Hoàn chỉnh hồ sơ:

Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức cá nhân đề nghị cấp giấy phép hoàn chính hồ sơ theo quy định.

Bước 3: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt:

Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp phép; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.

**2. Cách thức thực hiện**

*Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua môi trường mạng.*

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

*(1) Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 01 (quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);*

*(2) Sơ họa vị trí khu vực tiến hành hoạt động đề nghị cấp phép;*

*(3 Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi;*

*(4) Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi của tổ chức, cá nhân;*

*(5) Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị cấp phép phải bổ sung:*

*+ Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;*

*+ Bản sao quyết định phê duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư;*

*+ Bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;*

*+ Bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án.*

*+ Bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công được phê duyệt.*

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** Thời hạn cấp giấy phép là 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC**: Tổ chức, Cá nhân.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có (Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;

-Điều 13, 17, 21 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Khoản 8, 9 Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

**Mẫu số 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……, ngày …tháng …năm….* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢ**I

*Kính gửi:* Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: ..............................................................

Địa chỉ: ...................................................................................................................

Số điện thoại: …………………… Số Fax: .........................................................

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi (tên công trình thủy lợi) do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy lợi) quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động: ..............................................................................................

- Nội dung: .....................................................................................................

- Vị trí của các hoạt động .....................................................................................

- Thời hạn đề nghị cấp phép....; từ... ngày... tháng năm... đến ngày...tháng... năm …

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...) xem xét và cấp phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP***(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**II. Tên thủ tục hành chính:** Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và PTNT.

Bước 2: Hoàn chỉnh hồ sơ:

Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức cá nhân đề nghị cấp giấy phép hoàn chính hồ sơ theo quy định.

Bước 3: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt

Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp phép; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.

**2. Cách thức thực hiện**

*Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua môi trường mạng.*

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

*(1) Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 01 (quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);*

*(2) Sơ họa vị trí khu vực tiến hành hoạt động đề nghị cấp phép;*

*(3) Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi;*

*(4) Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi của tổ chức, cá nhân;*

*(5) Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị cấp phép phải bổ sung:*

*+ Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;*

*+ Bản sao quyết định phê duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư;*

*+ Bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;*

*+ Bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án.*

b) Số lượng: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** Thời hạn cấp giấy phép: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức;

- Cá nhân.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có (Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;

- Điều 13, 17, 21 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Khoản 9, Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

**Mẫu số 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……, ngày …tháng …năm….* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢ**I

*Kính gửi:* Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: ..............................................................

Địa chỉ: ...................................................................................................................

Số điện thoại: …………………… Số Fax: .........................................................

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi (tên công trình thủy lợi) do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy lợi) quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động: ..............................................................................................

- Nội dung: .....................................................................................................

- Vị trí của các hoạt động .....................................................................................

- Thời hạn đề nghị cấp phép....; từ... ngày... tháng năm... đến ngày...tháng... năm …

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...) xem xét và cấp phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP***(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

###

**III. Tên thủ tục hành chính:** Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và PTNT.

Bước 2: Hoàn chỉnh hồ sơ:

Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức cá nhân đề nghị cấp phép hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

Bước 3: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt

Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp phép; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.

**2. Cách thức thực hiện**

*Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua môi trường mạng*.

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

*(1) Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 01 (quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);*

*(2) Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép;*

*(3) Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi;*

*(4) Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi của tổ chức, cá nhân;*

*(5) Bản sao giấy phép dịch vụ nổ mìn;*

*(6) Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị cấp phép phải bổ sung:*

*+ Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;*

*+ Bản sao quyết định phê duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư;*

*+ Bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;*

*+ Bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án.*

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** Thời hạn cấp giấy phép: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức;

- Cá nhân.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy phép phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có (Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018).

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;

- Điều 13, 17, 21, Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Khoản 9, Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

**Mẫu số 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……, ngày …tháng …năm….* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

*Kính gửi:* Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: ..............................................................

Địa chỉ: ...................................................................................................................

Số điện thoại: …………………… Số Fax: .........................................................

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi (tên công trình thủy lợi) do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy lợi) quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động: ..............................................................................................

- Nội dung: .....................................................................................................

- Vị trí của các hoạt động .....................................................................................

- Thời hạn đề nghị cấp phép....; từ... ngày... tháng năm... đến ngày...tháng... năm …

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...) xem xét và cấp phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP***(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**IV. Tên thủ tục hành chính:** Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của UBND tỉnh.

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và PTNT.

Bước 2: Hoàn chỉnh hồ sơ:

Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

Bước 3: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt

Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp phép; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.

**2. Cách thức thực hiện**

*Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua môi trường mạng*.

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

*(1) Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 01 (quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);*

*(2) Sơ họa vị trí khu vực tiến hành hoạt động đề nghị cấp giấy phép;*

*(3) Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi;*

*(4) Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi của tổ chức, cá nhân;*

*(5) Bản sao giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cơ giới đường bộ; phương tiện đường thủy nội địa;*

*(6) Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị cấp phép phải bổ sung:*

*+ Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;*

*+ Bản sao quyết định phê duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư;*

*+ Bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;*

*+ Bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án.*

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** Thời hạn cấp giấy phép: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức;

- Cá nhân.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có (Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018)*.*

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;

- Điều 13, 21 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018.

- Khoản 8, 9 - Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

**Mẫu số 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | ……, ngày …tháng …năm…. |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

**Kính gửi:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: ..............................................................

Địa chỉ: ...................................................................................................................

Số điện thoại: …………………… Số Fax: .........................................................

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi (tên công trình thủy lợi) do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy lợi) quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động: ..............................................................................................

- Nội dung: .....................................................................................................

- Vị trí của các hoạt động .....................................................................................

- Thời hạn đề nghị cấp phép....; từ... ngày... tháng năm... đến ngày...tháng... năm…

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...) xem xét và cấp phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP***(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**V. Tên thủ tục hành chính:** Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và PTNT. Bước 2: Hoàn chỉnh hồ sơ:

Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

Bước 3: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp phép; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.

**2. Cách thức thực hiện**

Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: *Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua môi trường mạng.*

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

*(1) Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 01 (quy định Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);*

*(2) Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép;*

*(3) Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi;*

*(4) Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi của tổ chức, cá nhân.*

*(5) Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị cấp phép phải bổ sung:*

*+ Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;*

*+ Bản sao quyết định phê duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư;*

*+ Bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;*

*+ Bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án;*

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** Thời hạn cấp giấy phép: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức;

- Cá nhân.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy phép hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có (Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;

- Điều 13, 17, 21 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018.

- Khoản 8, 9 Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

**Mẫu số 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……, ngày …tháng …năm….* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

**Kính gửi:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: ..............................................................

Địa chỉ: ...................................................................................................................

Số điện thoại: …………………… Số Fax: .........................................................

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi (tên công trình thủy lợi) do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy lợi) quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động: ..............................................................................................

- Nội dung: .....................................................................................................

- Vị trí của các hoạt động .....................................................................................

- Thời hạn đề nghị cấp phép....; từ... ngày... tháng năm... đến ngày...tháng... năm …

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...) xem xét và cấp phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP***(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**VI. Tên thủ tục hành chính:** Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và PTNT.

Bước 2: Hoàn chỉnh hồ sơ:

Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

Bước 3: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt

Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp phép; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.

**2. Cách thức thực hiện**

*Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua môi trường mạng.*

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

*(1) Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 01 (quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018).*

*(2) Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép;*

*(3) Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi.*

*(4) Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi của tổ chức, cá nhân.*

*(5) Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị cấp phép phải bổ sung:*

*+ Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;*

*+ Bản sao quyết định phê duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư;*

*+ Bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;*

*+ Bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án.*

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** Thời hạn cấp giấy phép: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức;

- Cá nhân.

**6. Cơ quan thực hiện TTHC:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có (Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;

- Điều 13, 17 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018.

- Khoản 8, 9 Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

**Mẫu số 01**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……, ngày …tháng …năm….* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

**Kính gửi:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép: ..............................................................

Địa chỉ: ...................................................................................................................

Số điện thoại: …………………… Số Fax: .........................................................

Đề nghị được cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi (tên công trình thủy lợi) do (tên tổ chức, cá nhân đang quản lý khai thác công trình thủy lợi) quản lý với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động: ..............................................................................................

- Nội dung: .....................................................................................................

- Vị trí của các hoạt động .....................................................................................

- Thời hạn đề nghị cấp phép....; từ... ngày... tháng năm... đến ngày...tháng... năm ….

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...) xem xét và cấp phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP***(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**VII. Tên thủ tục hành chính:** Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và PTNT.

Bước 2: Hoàn chỉnh hồ sơ:

Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức cá nhân đề nghị cấp phép hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

*Bước 3: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt*

*Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép gia hạn, điều chỉnh nội dung; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.*

**2. Cách thức thực hiện**

*Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua môi trường mạng.*

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

*(1) Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép theo Mẫu số 02 (quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);*

*(2) Sơ họa vị trí khu vực tiến hành hoạt động đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép;*

*(3) Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép được cấp của tổ chức, cá nhân;*

*(4) Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về tình hình thực hiện giấy phép được cấp của tổ chức, cá nhân;*

*(5) Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép phải bổ sung:*

*+ Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (cập nhật đến thời điểm đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép);*

*+ Trường hợp có thay đổi quy mô, công suất, thông số chủ yếu của các hoạt động được cấp phép phải bổ sung: bản sao quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư; bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường; bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án điều chỉnh.*

b) Số lượng: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** Thời hạn cấp giấy phép: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức;

- Cá nhân.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Sở Nông nghiệp và PTNT

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy phép hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có (Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;

- Khoản 1, 2 Điều 29 Nghị định số 67/2018/NĐ- CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Khoản 10, điểm c - khoản- 11 Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ- CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

**Mẫu số 02**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……., ngày … tháng … năm…* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**GIA HẠN SỬ DỤNG (HOẶC ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG) GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

**Kính gửi:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn sử dụng Điều chỉnh nội dung giấy phép: ....

Địa chỉ: ...................................................................................................................

Số điện thoại: .................................. Số Fax: ..........................................................

Đang tiến hành các hoạt động ……trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi tại vị trí theo giấy phép số.... ngày... tháng... năm... do (Tên cơ quan cấp phép); thời hạn sử dụng giấy phép từ……… đến ……….

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn, hoặc Điều chỉnh nội dung giấy phép) được tiếp tục hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi với những nội dung sau:

- Tên các hoạt động đề nghị gia hạn hoặc Điều chỉnh nội dung: .........................

- Vị trí của các hoạt động .......................................................................................

- Nội dung: ..............................................................................................................

- Thời hạn đề nghị gia hạn...; từ.... ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm....

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) gia hạn (hoặc Điều chỉnh) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP***(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**VIII. Tên thủ tục hành chính:** Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và PTNT.

Bước 2: Hoàn chỉnh hồ sơ:

Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

*Bước 3: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt*

*Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép gia hạn, điều chỉnh nội dung; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.*

**2. Cách thức thực hiện**

*Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua môi trường mạng.*

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

*(1) Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép theo Mẫu số 02 (quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);*

*(2) Sơ họa vị trí khu vực tiến hành hoạt động đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép.*

*(3) Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép được cấp của tổ chức, cá nhân;*

*(4) Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về tình hình thực hiện giấy phép được cấp của tổ chức, cá nhân;*

*(5) Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép phải bổ sung:*

*+ Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (cập nhật đến thời điểm đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép;*

*+ Trường hợp có thay đổi quy mô, công suất, thông số chủ yếu của các hoạt động được cấp phép phải bổ sung: bản sao quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư; bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường; bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án điều chỉnh.*

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** Thời hạn cấp giấy phép: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức;

- Cá nhân.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Sở Nông nghiệp và PTNT

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy phép Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có (Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018).

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;

- Điều 13, 17, khoản 1, 2 Điều 29 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Khoản 10, 11 Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

## Mẫu số 02

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……., ngày … tháng … năm…* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**GIA HẠN SỬ DỤNG (HOẶC ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG) GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

**Kính gửi:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn sử dụng Điều chỉnh nội dung giấy phép: ....

Địa chỉ: ...................................................................................................................

Số điện thoại: .................................. Số Fax: ..........................................................

Đang tiến hành các hoạt động ……trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi tại vị trí theo giấy phép số.... ngày... tháng... năm... do (Tên cơ quan cấp phép); thời hạn sử dụng giấy phép từ……… đến ……….

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn, hoặc Điều chỉnh nội dung giấy phép) được tiếp tục hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi với những nội dung sau:

- Tên các hoạt động đề nghị gia hạn hoặc Điều chỉnh nội dung: .........................

- Vị trí của các hoạt động .......................................................................................

- Nội dung: ..............................................................................................................

- Thời hạn đề nghị gia hạn...; từ.... ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm....

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) gia hạn (hoặc Điều chỉnh) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP***(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**IX. Tên thủ tục hành chính:** Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và PTNT.

Bước 2: Hoàn chỉnh hồ sơ:

Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

*Bước 3: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt*

*Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép gia hạn, điều chỉnh nội dung; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.*

**2. Cách thức thực hiện**

*Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua môi trường mạng.*

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

*(1) Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép theo Mẫu số 02 (quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018).*

*(2) Sơ họa vị trí khu vực tiến hành hoạt động đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép.*

*(3) Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép được cấp của tổ chức, cá nhân.*

*(4) Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về tình hình thực hiện giấy phép được cấp của tổ chức, cá nhân.*

*(5) Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép phải bổ sung:*

*+ Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (cập nhật đến thời điểm đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép);*

*+ Trường hợp có thay đổi quy mô, công suất, thông số chủ yếu của các hoạt động được cấp phép phải bổ sung: bản sao quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư; bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường; bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án điều chỉnh.*

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** Thời hạn cấp giấy phép là 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức;

- Cá nhân.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy phép Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có (Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;

- Điều 13, 17, khoản 1, 2 Điều 29 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Khoản 10, 11 Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

**Mẫu số 02**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……., ngày … tháng … năm…* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**GIA HẠN SỬ DỤNG (HOẶC ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG) GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

**Kính gửi:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn sử dụng Điều chỉnh nội dung giấy phép: ....

Địa chỉ: ...................................................................................................................

Số điện thoại: .................................. Số Fax: ..........................................................

Đang tiến hành các hoạt động ……trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi tại vị trí theo giấy phép số.... ngày... tháng... năm... do (Tên cơ quan cấp phép); thời hạn sử dụng giấy phép từ…… đến …….

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn, hoặc Điều chỉnh nội dung giấy phép) được tiếp tục hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi với những nội dung sau:

- Tên các hoạt động đề nghị gia hạn hoặc Điều chỉnh nội dung: .........................

- Vị trí của các hoạt động .......................................................................................

- Nội dung: ..............................................................................................................

- Thời hạn đề nghị gia hạn...; từ.... ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm....

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) gia hạn (hoặc Điều chỉnh) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP***(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**X. Tên thủ tục hành chính:** Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và PTNT.

Bước 2: Hoàn chỉnh hồ sơ:

Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

*Bước 3: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt*

*Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp phép gia hạn, điều chỉnh nội dung; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.*

**2. Cách thức thực hiện**

*Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua môi trường mạng.*

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

*(1) Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép theo Mẫu số 02 (quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);*

*(2) Sơ họa vị trí khu vực tiến hành hoạt động đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép.*

*(3) Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép được cấp của tổ chức, cá nhân;*

*(4) Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về tình hình thực hiện giấy phép được cấp của tổ chức, cá nhân.*

*(5) Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ của công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép phải bổ sung:*

*+ Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (cập nhật đến thời điểm đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép);*

*+ Trường hợp có thay đổi quy mô, công suất, thông số chủ yếu của các hoạt động được cấp phép phải bổ sung: bản sao quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư; bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường; bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án điều chỉnh.*

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** Thời hạn cấp giấy phép: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức;

- Cá nhân.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Sở Nông nghiệp và PTNT

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy phép Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có (Đơn đề nghị cấp giấy phép theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018).

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;

- Điều 13, 17, khoản 1, 2 Điều 29 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Khoản 10, 11 Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

**Mẫu số 02**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……., ngày … tháng … năm…* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**GIA HẠN SỬ DỤNG (HOẶC ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG) GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

**Kính gửi:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn sử dụng Điều chỉnh nội dung giấy phép: ....

Địa chỉ: ...................................................................................................................

Số điện thoại: .................................. Số Fax: ..........................................................

Đang tiến hành các hoạt động ……trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi tại vị trí theo giấy phép số.... ngày... tháng... năm... do (Tên cơ quan cấp phép); thời hạn sử dụng giấy phép từ……… đến ……….

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn, hoặc Điều chỉnh nội dung giấy phép) được tiếp tục hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi với những nội dung sau:

- Tên các hoạt động đề nghị gia hạn hoặc Điều chỉnh nội dung: .........................

- Vị trí của các hoạt động .......................................................................................

- Nội dung: ..............................................................................................................

- Thời hạn đề nghị gia hạn...; từ.... ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm....

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) gia hạn (hoặc Điều chỉnh) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP***(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**XI. Tên thủ tục hành chính:** Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.

**1. Trình tự thực hiện**

*Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân nộp đơn đề nghị cấp lại giấy phép đến Sở Nông nghiệp và PTNT.*

*Bước 2: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt:*

*Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp lại giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp giấy phép thì trả lại hồ sơ và thông báo bằng văn bản nếu rõ lý do không cấp lại giấy phép.*

**2. Cách thức thực hiện**

*Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua môi trường mạng.*

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

*Đơn đề nghị cấp lại giấy phép theo Mẫu số 03 (quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023).*

*b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.*

**4. Thời hạn giải quyết:** Thời hạn cấp giấy phép: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức;

- Cá nhân.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có ***(****Đơn đề nghị cấp lại giấy phép theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023).*

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không quy định.

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;

- Điều 17, Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Khoản 8, Khoản 12 - Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023).

**Mẫu số 03**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……, ngày ... tháng ... năm...* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP LẠI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại giấy phép: ………………………………….

Địa chỉ: ……………………………………………………………………………

Số điện thoại: ………………………………………. Số Fax: …………………

Đang tiến hành các hoạt động ………… trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi tại vị trí theo giấy phép số.... ngày... tháng... năm... do (Tên cơ quan cấp phép); thời hạn sử dụng giấy phép từ ……………… đến ………………

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp lại giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại giấy phép) với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động đề nghị cấp phép lại: …………………………………………

- Vị trí của các hoạt động: …………………………………………………………

- Nội dung: ……………………………………………………………………….

- Thời hạn cấp phép: từ … ngày … tháng … năm … đến ngày … tháng … năm ...

- Lý do xin cấp lại: ……………………………………………………………….

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp lại giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP***(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

**XII. Tên thủ tục hành chính:** Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.

**1. Trình tự thực hiện**

*Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân nộp đơn đề nghị cấp lại giấy phép đến Sở Nông nghiệp và PTNT.*

*Bước 2: Xem xét hồ sơ và trình phê duyệt:*

*Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp lại giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp giấy phép thì trả lại hồ sơ và thông báo bằng văn bản nếu rõ lý do không cấp lại giấy phép.*

**2. Cách thức thực hiện**

*Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua môi trường mạng.*

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

*(1) Đơn đề nghị cấp lại giấy phép theo Mẫu số 03 (Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023).*

*(2) Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;*

*(3) Bản sao các Quyết định do cơ quan có thẩm quyền cấp về việc thay đổi tên doanh nghiệp do chuyển nhượng, sát nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức.*

*b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ*

**4. Thời hạn giải quyết:** Thời hạn cấp giấy phép: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức;

- Cá nhân.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Giấy phép

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có *(Đơn đề nghị cấp lại giấy phép theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023).*

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không quy định.

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017;

- Điều 17, Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Khoản 8, Khoản 12 - Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023).

**Mẫu số 03**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|   | *……, ngày ... tháng ... năm...* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP LẠI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh...)

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại giấy phép: ………………………………….

Địa chỉ: ……………………………………………………………………………

Số điện thoại: ………………………………………. Số Fax: …………………

Đang tiến hành các hoạt động ………… trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi tại vị trí theo giấy phép số.... ngày... tháng... năm... do (Tên cơ quan cấp phép); thời hạn sử dụng giấy phép từ ……………… đến ………………

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp lại giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại giấy phép) với các nội dung sau:

- Tên các hoạt động đề nghị cấp phép lại: …………………………………………

- Vị trí của các hoạt động: …………………………………………………………

- Nội dung: ……………………………………………………………………….

- Thời hạn cấp phép: từ … ngày … tháng … năm … đến ngày … tháng … năm ...

- Lý do xin cấp lại: ……………………………………………………………….

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét và cấp lại giấy phép cho (tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép) thực hiện các hoạt động trên. Chúng tôi cam kết hoạt động đúng phạm vi được phép và tuân thủ các quy định của giấy phép.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP***(Ký tên, đóng dấu, ký và ghi rõ họ tên)* |

[1](#_ftnref1) Tên của TTHC “Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và PTNT” được công bố tại Quyết định 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

[2](#_ftnref2) Tên của TTHC “Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và PTNT” đã được công bố tại Quyết định 2525/QĐ- BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

[3](#_ftnref3) Tên của TTHC “Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và PTNT” đã được công bố tại Quyết định 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

[4](#_ftnref4) Tên của TTHC “Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Nông nghiệp và PTNT” đã được công bố tại Quyết định 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

[5](#_ftnref5) Tên của TTHC “Cấp giấy phép hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh” được công bố tại Quyết định 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

[6](#_ftnref6) Tên của TTHC “Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh” được công bố tại Quyết định 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

[7](#_ftnref7) Tên của TTHC “Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ của UBND tỉnh” được công bố tại Quyết định 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

[8](#_ftnref8) Tên của TTHC “Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh” được công bố tại Quyết định 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

[9](#_ftnref9) Tên của TTHC “Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh” được công bố tại Quyết định 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

[10](#_ftnref10) Tên của TTHC “Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh” được công bố tại Quyết định 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

[11](#_ftnref11) Tên của TTHC “Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh” được công bố tại Quyết định 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.

[12](#_ftnref12) Tên của TTHC “Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh” được công bố tại Quyết định 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được sửa đổi, bổ sung bằng tên này.